

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 243/2024/HS-ST
Ngày: 26/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Minh Sơn
+ Bà Mai Lương Anh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 271/2024/TLST - HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với:

- **Bị cáo:** Nguyễn Đức M, sinh năm: 1990, tại Thái Nguyên. Nơi ĐKKHTT: xóm LT, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: không ổn định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1953; Con bà: Nguyễn Thị G, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1991, có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Bản án số 197/2022/HSST ngày 27/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/7/2023.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Quyết định số 01/2017/QĐ-TA ngày 21/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện PB, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 21/3/2018.

+ Quyết định số 127/QĐ-XPHC ngày 15/7/2022 của Công an huyện LD, tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng (Công an huyện LD chưa tổng đạt quyết định cho Nguyễn Đức M vì lý do vắng mặt tại nơi cư trú).

Bị bắt tạm giam ngày 31/5/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. Có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Anh S - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Vũ Tuấn T, sinh năm: 1989 - Chức vụ: Viên chức.

Địa chỉ: Số X đường YK, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức M có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2023, M không có nơi ở nhất định, không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Thực hiện ý định trên, khoảng 14 giờ ngày 30/5/2024, M mang theo 01 balo màu vàng, 01 con dao bằng kim loại có cán nhựa màu đen dài khoảng 33cm, 01 kìm kim loại có cán bọc bằng nhựa màu đỏ dài khoảng 24cm, 01 con dao loại dao rọc giấy màu vàng dài khoảng 17cm đi lang thang trên đường TQT, Phường B, thành phố Đ, Lâm Đồng tìm tài sản trộm cắp thì phát hiện các bóng đèn chiếu sáng được lắp đặt trong khuôn viên sân Golf ĐC không có người trông coi, có nhiều dây điện có thể lấy trộm nên đã chui qua hàng rào vào trong khuôn viên sân golf đi đến vị trí các bóng đèn trên. Sau đó, M dùng kìm cắt các đoạn dây điện màu vàng nối giữa các bóng đèn với nhau và nối xuống đất rồi dùng 02 con dao cắt bỏ phần nhựa bọc bên ngoài của dây điện để lấy lõi đồng, rồi cuộn lại thành từng cục đồng bỏ vào trong balo màu vàng để ở gốc cây.

Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi Nguyễn Đức M đang thực hiện hành vi cắt dây điện từ trụ đèn rồi tước vỏ nhựa bên ngoài ra thành 01 lõi đồng cầm trên tay để cắt vào balo thì bị Công an Phường B, thành phố Đ phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật tại hiện trường.

Tang vật thu giữ: 01 (một) đoạn lõi đồng dây điện dài 46cm; 01 (một) cán dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen dài 33cm; 01 (một) con dao loại dao rọc giấy màu vàng dài 17cm; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, cán bọc màu đỏ dài 24cm; 01 (một) balo màu vàng có chữ Malto bên trong có 07 cuộn dây đồng nặng 9,3kg; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen dạng phím bấm; số tiền 120.000^d (một trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 101/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận:

- 01 (một) mét dây điện nhãn hiệu Cadisun Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x70, đã qua sử dụng có giá trị là 250.000 đồng

- 77,25 (bảy mươi bảy phẩy hai mươi lăm) mét dây điện nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC 1x10E, dây cứng 07 lõi, đã qua sử dụng, có giá trị là 2.781.000 đồng.

- 180,6 (một trăm tám mươi phẩy sáu) mét dây điện nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC 1x10E, dây mềm 140 lõi, đã qua sử dụng, có giá trị là 6.501.600 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 9.532.600^d (chín triệu năm trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm đồng).

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Đ yêu cầu Nguyễn Đức M bồi thường số tiền 9.532.600 đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 274/CT-VKSĐL-LĐ ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Nguyễn Đức M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Đ số tiền 9.532.600 đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.532.600 đồng theo giá trị tài sản đã được định giá đồng thời không yêu cầu nhận lại số vật chứng là lõi đồng dây điện do đã mất công năng sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo đã ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, nguyên đơn dân sự cùng không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Đức M là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo đã từng bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nên biết rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của cơ quan, tổ chức hoặc của người khác là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khoảng 14 giờ ngày 30/5/2024, M đã vào khuôn viên sân Golf ĐC trên đường TQT, Phường B, thành phố Đ, dùng kìm cắt các đoạn dây điện màu vàng nối giữa các bóng đèn chiếu sáng với nhau và nối xuống đất để lấy lõi đồng, rồi cuộn lại thành từng cục đồng bỏ vào trong balo. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày thì M bị bắt quả tang. Tài sản bị cáo trộm cắp được gồm: 01 (một) mét dây điện nhãn hiệu Cadisun Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x70, đã qua sử dụng; 77,25 (bảy mươi bảy phẩy hai mươi lăm) mét dây điện nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC 1x10E, dây cứng 07 lõi, đã qua sử dụng; 180,6 (một trăm tám mươi phẩy sáu) mét dây điện nhãn hiệu Cadisun Cu/PVC 1x10E, dây mềm 140 lõi, đã qua sử dụng. Tổng giá trị tài sản định giá là 9.532.600^d (chín triệu năm trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm đồng).

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của đại diện nguyên đơn dân sự, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo với tình tiết định khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích của bản án trước nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện một cách liều lĩnh, táo bạo, là hành vi nguy hiểm cho xã hội và thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cơ quan, tổ chức, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Xét bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo phải bị cáo bồi thường số tiền 9.532.600 đồng theo giá trị tài sản đã được định giá, xét yêu cầu này là phù hợp với quy định của pháp luật nên buộc bị cáo phải bồi thường cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Đ số tiền 9.532.600 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với tài sản mà bị cáo trộm cắp không còn giá trị sử dụng nhưng là vật có giá trị nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; đối với những tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội tuyên trả cho bị cáo; đối với những vật dụng mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2024.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đức M phải bồi thường cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Đ số tiền 9.532.600^d (*chín triệu năm trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

[3] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) đoạn lõi đồng dây điện dài 46cm; 07 (bảy) cuộn dây đồng nặng 9,3kg.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao bằng kim loại, cán nhựa màu đen dài 33cm; 01 (một) con dao loại dao rọc giấy màu vàng dài 17cm; 01 (một) cây kim bằng kim loại, cán bọc màu đỏ dài 24cm; 01 (một) balo màu vàng có chữ Malto.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Đức M: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen dạng phím bấm; số tiền 120.000^d (một trăm hai mươi nghìn đồng).

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2024 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ và Lệnh thanh toán ngày 05/9/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng).

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 476.000^d (bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đ;
- Chi cục Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Văn Bình